

Số: 334/2022/QĐST-HNGĐ

Đông A, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 303/2022/TLST- HNGĐ ngày 16/05/2022, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Xuân N, xã Xuân N, huyện Đông A, Hà Nội.

Nơi ở: Thôn Khê N, xã Nguyên K, huyện Đông A, Hà Nội.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm: 1993.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở: Thôn Xuân N, xã Xuân N, huyện Đông A, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Tuấn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Tuấn H có một con chung là Nguyễn An B, sinh ngày 13/8/2021. Khi ly hôn, chị L và anh H thỏa thuận giao cháu B cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Tuấn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Tuấn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Án phí 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, mỗi người phải chịu $\frac{1}{2}$, hai bên thỏa thuận để chị Nguyễn Thị L chịu toàn bộ 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng chị L đã nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0046473 ngày 10/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A – Thành phố Hà Nội. chị L được nhận lại 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đông A;
- UBND xã Xuân N;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phạm Thị Thu Huyền